TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45**/2023/HS-ST;
Ngày 06-6-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thu Hương.

+ Ông Nguyễn Văn Học.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 và các quyết định hoãn phiên tòa đối với các bị cáo:

1. Phạm Hồng N, sinh năm: 2001; Giới tính: Nam; Trú tại: Thôn Yên Dc, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Phạm Hồng Bắc; Con bà: Đỗ Thị Quỳnh; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự:

Có 01 tiền án: Ngày 30/11/2021, Toà án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 24 tháng tù giam về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Nhân thân: - Bản án số 29/2023/HSST ngày 23/02/2023 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bản án số 113/2023/HSST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 24 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Bản án này chưa có hiệu lực pháp luật và đã tổng hợp các bản án của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng và bản án của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại tạm giam Thanh Lâm, tỉnh Thanh Hoá. *Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.*

2. Trần Xuân T, sinh năm: 1993; Giới tính: Nam; Trú tại: Thôn Tân Lg, xã Yên Lạc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trần Xuân Th và bà: Mai Thị Vh; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Bản án số 29/2023/HSST ngày 23/02/2023 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xử phạt 15 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Bản án số 113/2023/HSST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 15 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Bản án này chưa có hiệu lực pháp luật và đã tổng hợp bản án của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

Hiện bị cáo đang thi hành biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Yên Lạc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá.

3. Lê Viết H, Sinh năm: 1996; Giới tính: Nam; Trú tại: Thôn Tân L, xã Yên Lạc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lê Viết Th và bà: Nguyễn Thị B; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Bản án số 29/2023/HSST ngày 23/02/2023 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xử phạt 15 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Bản án số 113/2023/HSST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 15 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Bản án này chưa có hiệu lực pháp luật và đã tổng hợp bản án của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

Hiện bị cáo đang thi hành biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Yên Lạc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá.

4. Trần Thế A, sinh năm: 2002; Giới tính: Nam; Trú tại: Khu , thị trấn Thịnh Lg, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Trần Văn S và bà: Nguyễn Thị Th; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo đang thi hành biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

5. Đào Văn L, sinh năm: 1989;Giới tính: Nam; Trú tại: Thôn Cốc Dg, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Đào Văn C và bà: Đào Thị Phg; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hồng Nam**: Ông Nguyễn Danh Sơn - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

***Người bị hại:**

+ Anh Hoàng Viết T, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn H 1, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

+ Anh Đỗ Đức Ch, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn , xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

+ Anh Trần Quang Tg, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ngõ , Nam Dư, Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Đều vắng mặt.

***Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 2000,

Địa chỉ: Thôn , xã Tam H, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hồng N (sinh năm: 2001, trú tại: Thôn Yên Dục, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội) là đối tượng trốn thi hành án tại Bản án số 113 ngày 30/11/2021 của Toà án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 24 tháng

tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Do không có tiền để tiêu sài nên đã tiếp tục nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách hỏi mượn xe máy, sau đó bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Trong thời gian từ 17/3/2022 đến 04/4/2022, Nam đã thực hiện 03 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại địa bàn huyện Phúc Thọ, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào sáng ngày 17/3/2022, N đang chơi điện tử tại quán Internet Quang Danh tại thôn 8, xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội thì có anh Hoàng Viết T (*sinh năm: 2000, trú tại: thôn Hiệp Lộc 1, xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội*) đến và ngồi chơi game cạnh N. Do được Nguyễn Đình L (*sinh năm: 2000, trú tại: thôn , xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ thành phố Hà Nội*) là bạn của N nhờ chở về nên N hỏi mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen bạc, mang biển kiểm soát 29V3 - 497.11, số khung 682893, số máy 0661332 của anh T để đưa L về nhà. Anh T đồng ý cho N mượn chiếc xe máy trên, sau khi lấy xe máy của T đưa Lg về nhà xong thì N quay lại quán game để trả lại xe và chìa khoá cho anh Toản rồi tiếp tục chơi game. Khoảng 15 phút sau, Nam nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy của anh Toản nên nại ra lý do gian dối là đi đón bạn để mượn xe của anh T. Do tin tưởng nên anh Toản tiếp tục đồng ý cho mượn xe máy của mình. Sau khi mượn được xe, N đi xe đến một cửa hàng Internet ở quận Cầu Giấy, Hà Nội rồi đăng nhập tài khoản facebook có tên "Phạm Nam", gửi hình ảnh chiếc xe máy đã chiếm đoạt được của anh T để rao bán trên trang mạng xã hội facebook có tên "Mua bán xe máy KGT Miền Bắc (Giao dịch trực tiếp)". Sau khi đăng tin lên mạng xã hội, thì có người dùng tài khoản facebook có tên "Tiến Remix" (*được xác định là Trần Xuân T, sinh năm: 1993, trú tại: Thôn Tân Lg, xã Yên Lạc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá)* nhắn tin hỏi mua xe. Sau khi thoả thuận, Nvà T thống nhất với giá là 5.300.000 đồng, sau đó hẹn Tn đến đường Trần Vĩ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy gặp nhau để trao đổi mua bán xe. Trước đó T đã thỏa thuận với Lê Viết H *(sinh năm: 1996, trú tại: Thôn Tân L, xã Yên Lạc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá)* tìm mua xe máy không giấy tờ trên mạng xã hội với giá rẻ để bán lại nhằm hưởng lợi. Mặc dù biết xe máy không giấy tờ là các loại xe do người khác phạm tội mà có nên T đã gọi điện, nhắn tin qua Zalo cho H bảo đến đường Trần Vĩ, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy trực tiếp gặp N để mua xe máy. Sau khi gặp N, H thanh toán số tiền 5.300.000 đồng rồi đi xe về phòng trọ của mình ở phường Mai Động, quận Hoàng Mai cất. Sau đó, T đăng bài rao bán chiếc xe máy trên lên trang facebook "Mua bán xe máy KGT Miền Bắc (Giao dịch trực tiếp)" để bán xe thì có người hỏi mua, sau khi giao dịch thống nhất giá cả T bảo H mang xe ra bến xe Mỹ Đình bán cho một người nam giới không quen biết, khoảng 30 tuổi (không

xác định được là ai) với giá 6.000.000 đồng. H là người trực tiếp mang xe đem giao bán cho khách, T và Hợi hưởng lợi 700.000 đồng, tuy nhiên H chưa chia tiền này cho T. Số tiền bán xe máy chiếm đoạt được, N và H sử dụng để tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 17 giờ ngày 26/3/2022, N dùng tài khoản facebook có tên "Vương Trường" nhắn tin cho anh Đỗ Đức C (*sinh năm: 1993, trú tại: thôn 4, xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội*) có tài khoản facebook là "Đức Chiến" là bạn bè quen biết trong quá trình chơi game trên mạng để rủ C đến xóm nhà thờ, xã Thượng Mỗ chơi với người quen, Ch đồng ý và đi chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade, màu đen đỏ, mang biển kiểm soát 29X3 - 324.70, số khung: rồi hẹn N lên đê Thượng Mỗ để đi. Khi gặp Ch, N lên xe của C rồi cùng đi vào ngõ nhà thờ để vào nhà người quen nhưng không có ai ở nhà, cửa cổng đóng nên N và C không vào nữa. Lúc này, N nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy của Ch nên nại ra lý do rủ Ch đi uống rượu, chờ cơ hội sẽ lấy lý do gian dối để lừa gạt Ch, Ch đồng ý và đưa N về nhà mình để thay quần áo. Xong Nchủ động cầm lái đèo Ch đi vào bên trong cổng làng Đoài Cát, thuộc thôn 6, xã Tam Hiệp. Tại đây, N lấy lý do vào nhà thay quần áo nên bảo Ch ngồi ghế đá sát bờ ao chờ và chỉ tay về hướng ngã 3 cuối đường *(ý muốn nói với anh Ch là nhà N ngay đoạn ngã 3)*. Ch bảo đi cùng N nên N sợ bị phát hiện và lấy lý do "Bố mẹ khó tính không thích người lạ" để tạo lòng tin với Ch. Thấy N nói vậy thì anh Chn xuống xe đứng ở cạnh ghế đá đầu ngõ, N đi xe vào phía bên trong xóm rồi rẽ ra đường Quốc Lộ 32 đi thẳng đến nhà nghỉ Anh Phương ở xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ. Tại đây, dùng tài khoản Zalo tên "Vương Hoàng Long" nhắn tin cho Trần Thế A*(sinh năm: 2002, trú tại: Khu , thị trấn Thh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định)* để bán xe. Vì trước đó, N dùng tài khoản facebook "Phạm Nam" đăng bài rao bán xe máy thì Thế A có tài khoản facebook "Trần Thế Anh" nhắn tin mua 01 chiếc xe máy khác của N *(N và Thế A đã quen nhau từ trước và kết bạn Zalo với nhau)*. Sau khi N nhắn tin cho Thế A để bán chiếc xe với giá 4.500.000 đồng, mặc dù biết nguồn gốc xe là do phạm tội mà có nhưng vì hám lợi nên Thế A dùng tài khoản facebook có tên "Đồ Dùng Một Lần" đăng bài rao bán xe trên trang mạng xã hội facebook "Mua bán xe máy KGT Miền Bắc (Giao dịch trực tiếp)" thì có tài khoản facebook tên "Cô Độc Vương" được xác định là Đào Văn L (*sinh năm: 1989, trú tại: Thôn Cốc Dương, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định)* nhắn tin hỏi mua. Sau khi thỏa thuận, Thế A và L chốt giá mua bán xe là 5.300.000 đồng. Sau đó, Thế A đến gặp Nam ở xã Phụng Thượng để trao đổi mua bán xe, tại đây N bớt cho Thế A 300.000 đồng, giá chỉ còn 4.200.000 đồng. Do không có tiền mặt nên Thế A và N cùng nhau đi đến cửa hàng Viettel Kiều Thị Ngân ở xã

Đại Đồng, huyện Thạch Thất, tại đây Thế A đã chuyển khoản qua Internet banking cho chủ cửa hàng số tiền 4.200.000 đồng và lấy tiền mặt rồi thanh toán cho N. Sau đó, Thế A lái xe đi về nhà trọ của mình, do sợ bị phát hiện nên Thế A tháo bỏ biển số xe để vào trong cốp xe. Đến trưa ngày 27/3/2022, Thế A hẹn L đến cổng sân bóng The Garden khu đô thị Gamuda Garden thuộc phường Trần Phú, quận Hoàng Mai để trao đổi mua bán xe. Khi Thế A đi xe không đeo biển số đến, biết xe máy không có giấy tờ, không đeo biển số là xe do phạm tội mà có, vì ham rẻ nên Lên đã mua và mang về để sử dụng. Như đã thỏa thuận giá từ trước, L đã thanh toán cho Thế A số tiền 5.300.000 đồng tiền mặt, trên đường về sợ bị phát hiện nên L ném bỏ biển số xe đi, L không nhớ ném ở vị trí nào. Số tiền bán xe máy chiếm đoạt được, N và Thế A sử dụng để tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ ba: Vào đầu tháng 4/2022, N lấy lý do cần tìm việc cho 02 người và dùng Facebook "Phạm Nam" đăng tin vào nhóm Facebook "Tuyển nhân viên" thì có tài khoản Facebook "Hoàng Tuấn" vào nhắn tin. N hẹn người này vào ngày 04/4/2022 đến thôn Yên Dục, xã Hiệp Thuận gặp Nam và yêu cầu người này phải đi xe máy, khi "Hoàng Tuấn" cùng với bạn tên Trần Quang Tùng đi chiếc xe máy nhãn hiệu Winner X màu đen đỏ đến gặp Nam rồi Nam đưa Tuấn, Tùng ra quán nước gần bến xe Tam Hiệp uống nước. Sau đó, Nam lấy lý do gian dối đi đón nhân viên nên bảo Tùng ngồi đợi còn Nam và Hoàng Tuấn đi xe máy của Tùng. Khi về đến thôn Yên Dục thì lấy lý do vào nhà đón nhân viên nên bảo Hoàng T đợi ở trên đường, chỉ một mình Nađi xe máy xuống nhà đón người lên, Tuấn đồng ý. Sau đó, N đi thẳng ra đại lộ Thăng Long, đến chợ xã An Khánh, Hoài Đức rồi dùng tài khoản "Vương Trường" nhắn tin bán xe cho Trần Xuân Tiến với giá 8.300.000 đồng, Tiến đồng ý và bảo Lê Viết H đến gặp ở một nhà nghỉ gần cầu An Khánh để giao nhận xe và thanh toán tiền.

Tại phiên tòa, bị cáo T và H khai nhận, sau khi mua được xe của N, H và T đã bán xe cho một người không quen biết với số tiền 13.300.000đ. Số tiền bán xe có được, N, T và H đã chi tiêu hết.

Ngoài 03 vụ nêu trên, Phạm Hồng N còn khai nhận thực hiện 03 vụ chiếm đoạt tài sản khác tại quận Hoàng Mai và quận Nam Từ Liêm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã ra Quyết định khởi tố bị can số 440 ngày 29/8/2022 và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định khởi tố bị can số 490 ngày 09/9/2022 đối với N về 03 vụ việc nêu trên nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) chiếc xe máy Honda Blade màu đen đỏ, không đeo biển kiểm soát, số khung 3639GY003687, số máy JA36E0412856 (do Đào Văn Lên tự nguyện giao nộp);

- 01 (một) chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy J3 màu vàng, đã qua sử dụng, gắn sim, số imei: 358986071763724 của Phạm Hồng Nam.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động Redmi 10 màu trắng, đã qua sử dụng (có nhiều vết nứt vỡ), gắn sim, số imei: 869389052096820 của Trần Thế Anh.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 8 plus màu vàng, đã qua sử dụng, gắn sim, số imei: 356113091052077 của Đào Văn Lên.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành: Số tiền 6.900.000 đồng do Phạm Hồng Nam tự nguyện giao nộp.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành: Số tiền 1.100.000 đồng do Trần Thế Anh tự nguyện giao nộp.

Ngày 14/4/2022, Hội đồng định giá thường xuyên huyện Phúc Thọ kết luận định giá tài sản như sau:

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade, màu đen đỏ, mang biển kiểm soát: 29X3 - 324.70, số khung 3639GY003687, số máy JA36E0412856 (của anh Đỗ Đức Chiến) bị chiếm đoạt ngày 26/03/2022 có giá trị là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Ngày 15/4/2022, Hội đồng định giá thường xuyên huyện Phúc Thọ kết luận định giá tài sản như sau:

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen bạc, mang biển kiểm soát: 29V3- 497.11, số khung 3912LY247669, số máy JA39E1585598 (của anh Hoàng Viết Toản) bị chiếm đoạt ngày 17/3/2022 có giá trị là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

Ngày 24/10/2022, Hội đồng định giá thường xuyên huyện Phúc Thọ kết luận định giá tài sản như sau:

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ xanh trắng đen, mang biển kiểm soát: 29Y5- 683.78, số khung: 37LXLY033450, số máy: KC34E1154960 (của anh Trần Quang Tùng) bị chiếm đoạt ngày 04/4/2022 có giá trị 33.333.000 đồng (Ba mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản Phạm Hồng Nam chiếm đoạt là 58.333.000 đồng (Năm mươi tám triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Đối với chiếc xe máy Honda Blade màu đen đỏ, không đeo biển kiểm soát, số khung 3639GY003687, số máy JA36E0412856 do Đào Văn Lên tự nguyện giao nộp được xác định là xe máy của anh Đỗ Đức Chiến bị chiếm đoạt vào ngày 26/3/2022. Kết luận giám định số: 6655 ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội đối với số khung, số máy của chiếc xe máy nêu trên ***là số nguyên thuỷ***. Kết quả tra cứu số khung, số máy xác định chiếc xe trên mang biển kiểm soát 29X3 - 324.70, chủ sở hữu là ông Đỗ Văn Chính (bố đẻ anh Đỗ Đức Chiến). Kết quả tra cứu xe máy vật chứng tại phòng PC02-Công an thành phố Hà Nội không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 03/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phúc Thọ đã trả lại cho anh Đỗ Đức Chiến chiếc xe trên, anh Chiến đã nhận lại xe và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy J3 màu vàng, đã qua sử dụng, gắn sim, số imei: 358986071763724; 01 chiếc điện thoại di động Redmi 10 màu trắng, đã qua sử dụng, gắn sim, số imei: 869389052096820; chiếc điện thoại di động Iphone 8 plus màu vàng, đã qua sử dụng, gắn sim, số imei: 356113091052077 thu giữ của Phạm Hồng Nam, Trần Thế Anh và của Đào Văn Lên. Xét thấy, đây là điện thoại di động các bị cáo sử dụng để nhắn tin trao đổi, giao dịch mua bán tài sản do phạm tội mà có. Do đó cần chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để bảo quản chờ xử lý theo quy đinh của pháp luật.

- Đối với số tiền 6.900.000 đồng do Phạm Hồng Nam tự nguyện giao nộp, Nam khai nhận là tiền Nam lừa đảo chiếm đoạt tài sản được mà có; số tiền 1.100.000 đồng do Trần Thế Anh tự nguyện giao nộp, Thế Anh khai nhận đây là số tiền hưởng lợi do Thế Anh phạm tội mà có. Vì vậy, cần phải chuyển đến tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về dân sự:

- Anh Hoàng Viết T yêu cầu N bồi thường thiệt hại số tiền chiếc xe máy bị chiếm đoạt là 15.000.000 đồng (mười lăn triệu đồng).

- Anh Đỗ Đức Ch và anh Trần Quang T không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 16 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Hồng N về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại Điểm c, Khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự. Các bị cáo T, H, Thế A và L về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 174; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g, h Khoản 1, Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo từ 36 – 42 tháng tù.

Đề nghị áp dụng Khoản 1, Điều 323; Điểm g, Khoản 1, Điều 52; Điểm s, i Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo T, H mỗi bị cáo từ 12 – 15 tháng tù.

Đề nghị áp dụng Khoản 1, Điều 323; Điểm s, i Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Thế A và L mỗi bị cáo từ 9 - 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 18 – 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về dân sự: Buộc bị cáo Phạm Hồng Nbồi thường cho anh Hoàng Viết T yêu cầu số tiền chiếc xe máy bị chiếm đoạt là 15.000.000 đồng (mười lăn triệu đồng).

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy J3 màu vàng, đã qua sử dụng, gắn sim, số imei: 358986071763724; 01 chiếc điện thoại di động Redmi 10 màu trắng, đã qua sử dụng, gắn sim, số imei: 869389052096820; chiếc điện thoại di động Iphone 8 plus màu vàng, đã qua sử dụng, gắn sim, số imei: 356113091052077 là công cụ phương tiện phạm tội nên đề nghị tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước.

Về thu lợi bất chính:

+ Bị cáo Nam thu lợi cả 03 vụ tổng số tiền là 17.800.000đ, cần buộc Nam phải nộp số tiền này sung Ngân sách Nhà nước. Bị cáo Nam được đối trừ số tiền đã nộp là 6.900.000 đồng, nay phải nộp tiếp số tiền 10.900.000đ.

+ Bị cáo Thế Anh thu lợi bất chính số tiền 1.100.000đ, đã nộp số tiền 1.100.000 đồng.

+ Bị cáo Hợi phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 3.200.000đ; bị cáo Tiến phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 2.500.000đ.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

***Người bào chữa cho bị cáo Phạm Hồng N**: Ông Nguyễn Danh Sơn - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội có quan điểm:

Người bào chữa thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng đối với bị cáo Nam là đúng.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Đề nghị xem xét bị cáo thành khẩn khai báo và là người thuộc hộ cận nghèo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Với thủ đoạn gian dối để các chủ sở hữu tin tưởng giao tài sản cho mình rồi chiếm đoạt sau đó bán lấy tiền chi tiêu, tại khu vực xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, ngày 17/3/2022, Phạm Hồng N đã chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen bạc, mang biển kiểm soát: 29V3-497.11, có giá trị 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) của anh Hoàng Viết T; ngày 26/3/2022 N chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade, màu đen đỏ, mang biển kiểm soát: 29X3 - 324.70, có giá trị 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) của anh Đỗ Đức Ch; ngày 04/4/2022 N chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ xanh trắng đen, mang biển kiểm soát: 29Y5-683.78, có giá trị 33.333.000 đồng (Ba mươi ba triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng) của anh Trần Quang T.

Ngày 17/3/2022 và 04/4/2022, Trần Xuân T và Lê Viết Hcó hành vi mua 02 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát: 29V3-497.11 và xe máy nhãn hiệu Honda Winer X, màu đỏ xanh trắng đen, biển kiểm soát: 29Y5- 683.78 với Phạm Hồng N mặc dù biết rõ 02 chiếc xe này do N phạm tội mà có nhằm bán kiếm lời.

Ngày 26/3/2022, Trần Thế A có hành vi mua chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade, màu đen đỏ, biển kiểm soát: 29X3- 324.70 với Phạm Hồng N. Sau đó bán lại cho Đào Văn L mặc dù biết rõ chiếc xe máy trên do N phạm tội mà có.

[3] Hành vi của các bị cáo được thực hiện hành vi với lỗi cố ý, các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm

hình sự đầy đủ. Tại phiên toà các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản hiện trường, phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo N đã cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự; hành vi của các bị cáo T, H, L và A đã cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xem xét, trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Nam là thành viên hộ cận nghèo; các bị cáo trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt; các bị cáo T, H, Thế A và L đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại Điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo N thực hiện nhiều hành vi lừa đảo và phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm và thực hiện 2 lần phạm tội trở lên theo quy định tại Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T và H thực hiện 2 lần phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thực hiện 2 lần phạm tội trở lên theo quy định tại Điểm g, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy,

Đối với bị cáo N là người có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án và đã bị xét xử về cùng hành vi ở địa bàn khác; bị cáo T và H đã bị xét xử về cùng hành vi tại 2 vụ án khác. Do đó các bị cáo không đủ điều kiện để tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường mà cần thiết áp dụng hình phạt cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo và làm gương cho người khác. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo N, T và H là có căn cứ.

Đối với các bị cáo Thế A và L là người có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho các bị cáo làm ăn, sinh sống và chứng tỏ sự hối cải, hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường, dưới sự giám sát, giáo dục của Uỷ ban nhân dân xã nơi các bị cáo cư trú và gia đình các bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo nhưng cho hưởng án treo là phù hợp. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo Thế A và L được cải tạo ngoài xã hội là phù hợp.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có dấu hiệu phạm tội có tổ chức.

Để cá thể hóa hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án như sau:

Bị cáo N thực hiện hành vi lừa đảo nhiều lần nên phải chịu hình phạt nghiêm khắc nhất trong vụ án.

Bị cáo T và Thế A tuy thực hiện hành vi ít nghiêm trọng nhưng cũng thực hiện nhiều lần nên phải chịu hình phạt tương đương nhau.

Bị cáo L và Thế h có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng mức án thấp nhất trong vụ án.

Quan điểm của luật sư bào chữa phù hợp một phần với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[8] Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp: Đối với 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy J3 màu vàng, đã qua sử dụng, gắn sim, số imei: 358986071763724; 01 chiếc điện thoại di động Redmi 10 màu trắng, đã qua sử dụng, gắn sim, số imei: 869389052096820; chiếc điện thoại di động Iphone 8 plus màu vàng, đã qua sử dụng, gắn sim, số imei: 356113091052077 là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước.

Về số tiền các bị cáo thu lợi bất chính:

+ Bị cáo Nam thu lợi cả 03 vụ tổng số tiền là 17.800.000đ, tuy nhiên, đối với chiếc xe máy của anh Hoàng Viết Toản, anh Toản yêu cầu bồi thường số tiền 15.000.000đ, bị cáo Nam tự nguyện bồi thường số tiền này nên cần khấu trừ cho bị cáo Nam số tiền đã bán xe máy của anh Toản là 5.300.000đ. Do đó, số tiền Nam phải nộp sung Ngân sách Nhà nước là 12.500.000đ. Bị cáo Nam được đối trừ số tiền đã nộp là 6.900.000 đồng, nay phải nộp tiếp số tiền 5.600.000đ.

+ Bị cáo Thế Anh thu lợi bất chính số tiền 1.100.000đ, đã nộp số tiền 1.100.000 đồng.

+ Bị cáo Hợi phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 3.200.000đ.

+ Bị cáo Tiến phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 2.500.000đ.

Về việc tổng hợp hình phạt:

- Tại Bản án số 113/2023/HSST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai đã xử phạt bị cáo Nam 24 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", bản án này đã tổng hợp hình phạt của các bản án của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, bản án của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm và hiện chưa có hiệu lực pháp luật nên việc tổng hợp các bản án sẽ được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

- Tại Bản án số 113/2023/HSST ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai đã xử phạt bị cáo Tiến và Hợi, mỗi bị cáo 15 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", bản án này đã tổng hợp hình phạt tại bản án của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm và hiện chưa có hiệu lực pháp luật nên việc tổng hợp các bản án sẽ được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng N phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; các bị cáo Trần Xuân T, Lê Viết H, Trần Thế A, Đào Văn L phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

1. Căn cứ vào Điểm c, Khoản 2, Điều 174; Điểm h, g Khoản 1, Điều 52; Điểm s, Khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Hồng Nam;

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng N **30** (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ vào Khoản 1, Điều 323; Điểm g, Khoản 1, Điều 52; Điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T, H;

Xử phạt bị cáo Trần Xuân T **15** (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Viết H **15** (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

4. Căn cứ vào Khoản 1, Điều 323; Điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo L và Thế A;

Xử phạt bị cáo Đào Văn L **12** (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **24** (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Thế A **12** (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **24** (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Giao bị cáo Đào Văn L về Ủy ban nhân dân xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

*Giao bị cáo Trần Thế A về Ủy ban nhân dân thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời thử thách của án treo.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

***Về số tiền thu lợi bất chính:**

+ Buộc bị cáo Phạm Hồng N phải nộp sung Ngân sách Nhà nước số tiền 12.500.000đ. Bị cáo Nam được đối trừ số tiền đã nộp là 6.900.000 đồng, chuyển sung Ngân sách Nhà nước số tiền 6.900.000đ (Sáu triệu chín trăm nghìn đồng bị cáo Nam đã nộp). Bị cáo Nam phải nộp tiếp số tiền 5.600.000đ (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng).

+ Buộc bị cáo Trần Thế A phải nộp sung Ngân sách Nhà nước số tiền số tiền 1.100.000đ được khấu trừ số tiền đã nộp 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng), chuyển sung Ngân sách Nhà nước số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng bị cáo Thế A đã nộp).

+ Buộc bị cáo Lê Viết H phải nộp số tiền 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm, nghìn đồng).

+ Buộc bị cáo Trần Xuân T phải nộp số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Phạm Hồng N phải bồi thường cho anh Hoàng Viết Toản số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước đối với: 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy J3 màu vàng, đã qua sử dụng, có gắn sim, số imei: 358986071763724; 01 chiếc điện thoại di động Redmi 10 màu trắng, đã qua sử dụng (Có nhiều vết nứt vỡ), có gắn sim, số imei: 869389052096820; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 plus màu vàng, đã qua sử dụng, có gắn sim, số imei: 356113091052077.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2023 giữa Công an huyện Phúc Thọ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ và Giấy nộp tiền vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ của Công an huyện Phúc Thọ ngày 20/2/2023).

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Trần Xuân T, Lê Viết H, Trần Thế A, Đào Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Phạm Hồng N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự.

7. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười

lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của họ.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Hải